



**TRƯỜNG THCS NGUYỄN HIỀN Q.12**

**TRÂN TRỌNG CHÚC MỪNG**

*Em Lê Quỳnh Anh* – **Lớp 9/2**

**Trúng tuyển vào trường Phổ thông Năng khiếu**

**Năm học 2024 - 2025**





**TRƯỜNG THCS NGUYỄN HIỀN Q.12**

**TRÂN TRỌNG CHÚC MỪNG 21 HỌC SINH**

**ĐẠT THÀNH TÍCH XUẤT SẮC**

**TRONG KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10**

**NĂM HỌC 2024 - 2025**





**DANH SÁCH HỌC SINH ĐẠT THÀNH TÍCH XUẤT SẮC  
TRONG KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2024 - 2025**

# Tuyên Dương

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔNG ĐIỂM
1	DƯƠNG NGỌC THÙY LINH	9/17	26.5
2	ĐẶNG MAI TUẤN ANH	9/10	25.75
3	NGUYỄN HOÀNG ANH THƯ	9/12	25.5
4	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	9/2	25.5
5	TRẦN KIM SƠN	9/2	25.5
6	LÊ UYÊN NGHI	9/1	25.25
7	NGÔ THỊ MINH NGUYỆT	9/1	25.25
8	NGUYỄN VÕ ANH THƯ	9/1	25.25
9	VŨ MINH TRIẾT	9/10	25.25
10	CHU MAI QUỐC ANH	9/18	25.25





DANH SÁCH HỌC SINH ĐẠT THÀNH TÍCH XUẤT SẮC  
TRONG KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2024 - 2025

# Tuyên Dương

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔNG ĐIỂM
11	PHẠM THANH AN	9/2	25.25
12	TRẦN MINH KHÁNH	9/2	25.25
13	VŨ NGUYỄN PHƯƠNG ANH	9/5	25.25
14	NGUYỄN NGỌC MINH THƯ	9/5	25.25
15	LÊ CHÍ BẢO	9/1	25
16	NGUYỄN BÙI ÁNH NGỌC	9/1	25
17	ĐỖ THANH TÙNG	9/1	25
18	LÊ NGỌC ANH THƯ	9/1	25
19	PHÙNG VĂN GIA HUY	9/10	25
20	PHẠM THIÊN AN	9/13	25
21	PHÙNG MỸ ANH	9/2	25





**TRƯỜNG THCS NGUYỄN HIỀN Q.12**

**TRÂN TRỌNG CHÚC MỪNG 60 HỌC SINH**

**ĐẠT SỐ ĐIỂM TRÊN 24**

**TRONG KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10**

**NĂM HỌC 2024 - 2025**





## DANH SÁCH HỌC SINH TRÊN 24 ĐIỂM KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2024 - 2025

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP
1	LÊ UYÊN NGHI	9/1
2	NGÔ THỊ MINH NGUYỆT	9/1
3	NGUYỄN VÕ ANH THƯ	9/1
4	LÊ CHÍ BẢO	9/1
5	NGUYỄN BÙI ÁNH NGỌC	9/1
6	ĐỖ THANH TÙNG	9/1
7	LÊ NGỌC ANH THƯ	9/1
8	VÕ NGỌC MAI QUỲNH	9/1
9	LÊ GIA HÂN	9/1
10	HÁCH ĐẶNG QUANG HUY	9/1
11	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	9/1
12	NGUYỄN ĐÌNH PHÚC	9/1
13	TRẦN NGUYỄN MAI PHƯƠNG	9/1
14	NGUYỄN TRUNG QUÂN	9/1
15	VÕ NGỌC HẠ	9/1





## DANH SÁCH HỌC SINH TRÊN 24 ĐIỂM KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2024 - 2025

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP
16	TRẦN NHẬT QUANG MINH	9/1
17	ĐÀM NHẬT MINH	9/1
18	LÊ PHÚ MINH QUÂN	9/1
19	VÕ THỤY AN VY	9/1
20	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	9/2
21	TRẦN KIM SƠN	9/2
22	PHẠM THANH AN	9/2
23	TRẦN MINH KHÁNH	9/2
24	PHÙNG MỸ ANH	9/2
25	LÊ QUỲNH ANH	9/2
26	NGUYỄN VÕ NGUYÊN	9/2
27	BÙI THU NGÂN	9/2
28	PHAN NGỌC ANH THƯ	9/2
29	VÕ THIÊN BẢO	9/2
30	HOÀNG QUỲNH TRANG	9/3





## DANH SÁCH HỌC SINH TRÊN 24 ĐIỂM KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2024 - 2025

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP
31	ĐẶNG MINH NGUYỄN	9/4
32	VŨ NGUYỄN PHƯƠNG ANH	9/5
33	NGUYỄN NGỌC MINH THƯ	9/5
34	TRẦN MINH QUÂN	9/5
35	TRẦN BẢO CHÂU	9/5
36	LÊ GIA HÂN	9/5
37	PHẠM MỸ HUYỀN	9/7
38	TRẦN NGUYỄN ĐĂNG KHOA	9/7
39	LÊ HỮU PHƯỚC	9/8
40	LAI HOÀNG ANH ĐỨC	9/9
41	ĐẶNG MAI TUẤN ANH	9/10
42	VŨ MINH TRIẾT	9/10
43	PHÙNG VĂN GIA HUY	9/10
44	VŨ ĐỨC THÀNH	9/10
45	NGUYỄN HOÀNG ANH THƯ	9/12





## DANH SÁCH HỌC SINH TRÊN 24 ĐIỂM KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2024 - 2025

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP
46	CHU HOÀNG THANH THẢO	9/12
47	NGUYỄN VÕ ANH TÍN	9/12
48	PHẠM THIÊN AN	9/13
49	BÙI THANH HÀ	9/13
50	TRẦN HOÀNG THANH TRÍ	9/14
51	LÊ NGỌC THÙY DUNG	9/14
52	NGUYỄN HUỲNH XUÂN LAN	9/14
53	NGUYỄN NGỌC QUANG	9/14
54	NGÔ HUỲNH BÍCH NGỌC	9/16
55	DƯƠNG NGỌC THÙY LINH	9/17
56	LÊ NHẬT HOÀNG	9/17
57	PHÙNG LÊ HIẾU	9/17
58	NGUYỄN THANH QUỐC	9/17
59	CHU MAI QUỐC ANH	9/18
60	NGUYỄN NGỌC TRÀ MY	9/18

